

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**  
-----

Bản án số: 32/2020/HN&GD-ST

Ngày: 17/8/2020.

“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Đình Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Đỗ Văn Chân**, ông **Nguyễn Văn Được**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thủy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 87/2020/TLST-HN&GD ngày 16 tháng 3 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:**

Bà Nguyễn Thị Vinh A - Sinh năm: 1983 (Có mặt).

Trú tại: Tổ 5, khu phố Phước Thọ, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

**\* Bị đơn:**

Ông Hoàng B - Sinh năm: 1978 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 5, khu phố Phước Thọ, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Vinh A trình bày:**

Tôi (A) và ông Hoàng B đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là UBND phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước) vào ngày 04/8/2003. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa tôi với ông Hoàng B là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai.

Thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau này thì giữa tôi và ông Hoàng B phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do phát sinh mâu

thuần là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét thấy tình cảm giữa tôi và ông Hoàng B không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Hoàng B.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, tôi và ông Hoàng B có 02 người con chung là cháu Hoàng Nguyễn Khánh Bằng – Sinh ngày: 04/8/2004 và Hoàng Thị Khánh Thi – Sinh ngày: 11/10/2006. Về người trực tiếp nuôi con và tiền cấp dưỡng nuôi con, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Bị đơn – Ông Hoàng B vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên không có lời trình bày:*

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

*- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

*- Về quan điểm giải quyết vụ án:* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vinh A, tuyên xử cho bà Nguyễn Thị Vinh A được ly hôn với ông Hoàng B.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xác định đây là vụ án “Ly hôn” do bà Nguyễn Thị Vinh A đứng đơn khởi kiện. Bị đơn là ông Hoàng B cư trú tại tổ 5, khu phố Phước Thọ, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn trong vụ án là ông Hoàng B vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông Hoàng B nhưng ông Hoàng B vẫn cố tình vắng mặt không đến tham gia phiên tòa nên được xem như ông Hoàng B đã từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Tòa án, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Hoàng B theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Theo lời trình bày của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Vinh A tại phiên tòa, bản tự khai cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bà Nguyễn Thị Vinh A và ông Hoàng B đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Xuân, thị xã

Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là UBND phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước) vào ngày 04/8/2003. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa bà Nguyễn Thị Vinh A với ông Hoàng B là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai.

Thời gian đầu bà Nguyễn Thị Vinh A và ông Hoàng B chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau này thì giữa bà Nguyễn Thị Vinh A và ông Hoàng B phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông Hoàng B hay đánh đập gây thương tích bà Nguyễn Thị Vinh A. Nay bà Nguyễn Thị Vinh A xét thấy tình cảm giữa bà Nguyễn Thị Vinh A và ông Hoàng B không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên bà Nguyễn Thị Vinh A yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Nguyễn Thị Vinh A được ly hôn với ông Hoàng B.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án ông Hoàng B mặc dù đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý vụ án, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật để triệu tập ông Hoàng B đến Tòa án làm việc nhưng ông Hoàng B vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án cũng đã khuyên bảo bà Nguyễn Thị Vinh A nhiều lần nhưng bà A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Hoàng B cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà A và ông B đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Vinh A.

[3] Về con chung:

Bà Nguyễn Thị Vinh A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung:

Bà Nguyễn Thị Vinh A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Vinh A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Vinh A được ly hôn với ông Hoàng B.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Vinh A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Vinh A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị Vinh A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0025761, Quyền số 000516 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

*Bà Nguyễn Thị Vinh A có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Ông Hoàng B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- UBND phường Tân Xuân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**CAO ĐÌNH THÀNH**